

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới**

Thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 11/5/2024 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 46-NQ/TW của Bộ Chính trị (Nghị quyết số 69/NQ-CP), Chương trình hành động số 33-CTr/TU ngày 22/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới (Chương trình số 33-CTr/TU), Kế hoạch số 262-KH/BCSD ngày 05/7/2024 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới (Kế hoạch số 262-KH/BCSD), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 46-NQ/TW, Nghị quyết số 69/NQ-CP; Chương trình hành động số 33-CTr/TU nhằm tạo sự thống nhất, chuyển biến rõ nét về nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới.

- Cụ thể hoá và triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 69/NQ-CP, Chương trình hành động số 33-CTr/TU, Kế hoạch số 262-KH/BCSD.

#### 2. Yêu cầu

- Bám sát các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 69/NQ-CP, Chương trình hành động số 33-CTr/TU, Kế hoạch số 262-KH/BCSD, các chủ trương, chính sách có liên quan và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Các cấp, các ngành ưu tiên các nguồn lực, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại kế hoạch này. ✓



## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước của nông dân, xây dựng các cấp Hội Nông dân tinh vững mạnh, hoạt động hiệu quả, làm tốt vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên nông dân; xây dựng người nông dân Quảng Bình phát triển toàn diện, tự lực, tự cường và có ý chí, khát vọng vươn lên, đổi mới, sáng tạo, có trình độ, kỹ năng sản xuất, kinh doanh tiên tiến, phát huy truyền thống quê hương “Quảng Bình Hai giỏi” đẩy mạnh liên kết, hợp tác, tích cực tham gia phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân, góp phần đưa Quảng Bình trở thành tỉnh phát triển khá trong khu vực Bắc Trung Bộ.

### 2. Mục tiêu cụ thể

Hàng năm, phấn đấu thực hiện các mục tiêu cụ thể sau:

(1) 100% chính quyền các huyện, thị xã, thành phố lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện hiệu quả Nghị định số 37/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân.

(2) Thành lập mới 8 hợp tác xã, 20 tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp hoạt động có hiệu quả. Phối hợp vận động trên 1.000 hội viên nông dân tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã.

(3) Góp phần đào tạo, bồi dưỡng nghề cho 1.200 hội viên nông dân, lao động nông thôn trở lên; bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho 40.000 lượt nông dân, trong đó nông dân sản xuất kinh doanh giỏi các cấp tham gia bồi dưỡng chiếm trên 50%.

(4) Phối hợp vận động 60% số hộ nông dân trở lên đăng ký phấn đấu sản xuất kinh doanh giỏi, trong đó có 50% số hộ đăng ký trở lên đạt danh hiệu Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.

(5) Phối hợp vận động 100% hội viên nông dân tham gia bảo hiểm y tế; 500 hội viên nông dân trở lên tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

## III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, Nghị quyết số 69/NQ-CP, Chương trình hành động số 33-CTr/TU và Kế hoạch số 262-KH/BCSĐ

Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, Chương trình hành động số 33-CTr/TU gắn với tuyên truyền, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-CP, Kế hoạch số 262-KH/BCSĐ và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông dân,



nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới; Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh, các chương trình hành động, kế hoạch thực hiện của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nông nghiệp, nông dân, nông thôn phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể của địa phương.

*Đơn vị thực hiện:* Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

## **2. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân, nâng cao hiệu quả phong trào nông dân**

- Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật cho hội viên, nông dân, nhất là chính sách, pháp luật về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, chính sách an sinh xã hội; chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức, khơi dậy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tích cực xây dựng nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế.

*Đơn vị thực hiện:* Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

- Phối hợp với Hội Nông dân nhân rộng các mô hình “Câu lạc bộ Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”, “Câu lạc bộ Nông dân với pháp luật”, “Câu lạc bộ Khoa học kỹ thuật nhà nông”; đẩy mạnh phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, hoạt động “Nhà nông đua tài”, “Nhà nông sáng tạo” để thu hút đông đảo hội viên, nông dân tham gia khởi nghiệp, sáng tạo, phát triển sản xuất, kinh doanh.

*Đơn vị thực hiện:* Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

## **3. Phối hợp củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ hội đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ**

- Phối hợp với Hội nông dân các cấp tiếp tục củng cố tổ chức hội nông dân các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ hội bảo đảm về số lượng, chất lượng, đủ điều kiện và năng lực, trình độ, phẩm chất, am hiểu, có kinh nghiệm về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Tạo điều kiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống trung tâm hỗ trợ nông dân, quỹ hỗ trợ nông dân; bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc để các cấp hội có đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ. ✓



*Đơn vị thực hiện:* Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

**4. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh**

- Thực hiện có hiệu quả chương trình đào tạo nghề cho nông dân, lao động nông thôn, xây dựng lực lượng lao động nông thôn có kiến thức, tay nghề cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội mới; hướng dẫn địa phương lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng kế hoạch, tổ chức đào tạo nghề cho người lao động trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích nông dân, người lao động đăng ký học nghề gắn với việc xây dựng các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi và nhu cầu của doanh nghiệp, hợp tác xã.

*Đơn vị thực hiện:* Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

- Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ nông dân thành lập hợp tác xã, tổ hợp tác doanh nghiệp vừa và nhỏ khi đủ điều kiện; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng sản xuất cho lao động nông thôn.

*Đơn vị thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

- Đẩy mạnh hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; tổ chức tốt hoạt động cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đầu tư cơ sở sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi hiện đại, ứng dụng công nghệ cao gắn với quy trình sản xuất an toàn, tiên tiến; phát triển sản xuất gắn với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

*Đơn vị thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả, chất lượng chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), ưu tiên lựa chọn các sản phẩm OCOP gắn với lợi thế, thế mạnh của địa phương, sản phẩm đặc trưng, sản phẩm truyền thống, sản phẩm đã có thương hiệu, sản phẩm của các làng nghề, sản phẩm phục vụ du lịch để tập trung phát triển.

*Đơn vị thực hiện:* Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

- Tăng cường quản lý, bố trí vốn từ ngân sách nhà nước, vận động nguồn



lực xã hội để cấp vốn điều lệ hằng năm cho Quỹ Hỗ trợ nông dân để xây dựng các mô hình điểm trong phát triển nông nghiệp ở nông thôn.

*Đơn vị thực hiện:* Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

- Tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn; hoà giải ở cơ sở; tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân các nội dung pháp luật, đặc biệt các nội dung quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

*Đơn vị thực hiện:* Sở Tư pháp phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

## **5. Vận động nông dân tích cực tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động**

- Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia; hỗ trợ nông dân tham gia các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống cho hội viên, nông dân; thực hiện chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội.

*Đơn vị thực hiện:* Các cơ quan chủ quản các chương trình mục tiêu quốc gia (*Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc tỉnh*), Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

- Phối hợp Hội nông dân vận động hội viên nông dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, phong trào “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, xây dựng gia đình văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh, giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới.

*Đơn vị thực hiện:* Văn phòng điều phối chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

## **6. Tăng cường hỗ trợ kết nối, xúc tiến thương mại**

- Hỗ trợ kết nối thị trường cho nông sản, hỗ trợ nông dân tham gia các hoạt động kết nối, quảng bá, tiêu thụ nông sản; đặc biệt là tham gia các sàn thương mại điện tử; chú trọng đến công tác đào tạo, tập huấn cho nông dân về kiến thức, kỹ năng bán hàng qua các trang mạng xã hội, sàn giao dịch thương mại điện tử.

*Đơn vị thực hiện:* Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, ✓



Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

- Tăng cường phối hợp tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ xây dựng, đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý, các loại nhãn hiệu cho các sản phẩm nông sản.

*Đơn vị thực hiện:* Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

## **7. Chủ động hội nhập, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, đẩy mạnh đối ngoại nhân dân**

Hỗ trợ Hội Nông dân tham gia trao đổi, học hỏi kinh nghiệm với các tổ chức nông dân trong khu vực và quốc tế về hợp tác, giao thương, giới thiệu hàng hoá nông sản giữa nông dân tỉnh Quảng Bình với nông dân các nước. Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh và các Sở, ngành liên quan vận động các tổ chức, đối tác quốc tế tăng cường chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân; tổ chức các chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực đối ngoại và hợp tác quốc tế cho cán bộ hội. Hỗ trợ Hội Nông dân tỉnh cung cấp thông tin về tiềm năng, cơ hội của nông nghiệp tỉnh Quảng Bình đến các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

*Đơn vị thực hiện:* Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh và các sở, ngành liên quan.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

## **8. Tăng cường phối hợp giữa Ủy ban nhân dân và Hội Nông dân các cấp**

- Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh xây dựng các đề án đề cụ thể hoá Chương trình hành động số 33-CTr/TU ngày 22/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; phê duyệt, bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện theo quy định.

*Đơn vị thực hiện:* Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

- Tổ chức đối thoại giữa chủ tịch UBND các cấp với cán bộ, hội viên, nông dân, giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của nông dân.

*Đơn vị thực hiện:* Ủy ban nhân dân tỉnh (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm đầu mối), Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã.

*Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế, các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng chương trình/kế hoạch thực hiện thiết thực, hiệu quả. Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, kết hợp lồng ghép nguồn vốn các Chương trình, đề án để tham mưu bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo Luật Ngân sách Nhà nước, quy định phân cấp ngân sách hiện hành và các văn bản hướng dẫn liên quan.

3. Đề nghị Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã trong việc thực hiện Kế hoạch này.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ tổng hợp tình hình triển khai, kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy; (B/c)
- Thường trực HĐND tỉnh; (B/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVNN. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đoàn Ngọc Lâm**